



BỘ CÔNG THƯƠNG

TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI - BỘ CÔNG THƯƠNG
BẢN TIN THÔNG TIN THƯƠNG MẠI



CHUYÊN ĐỀ

Số 8 Ngày 10 Tháng 12/2008

CP

SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG CÔNG NGHIỆP

TRONG SỐ NÀY

T2 PHÂN ĐỊNH RÕ TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ MÔI TRƯỜNG; ĐẶC LẮC: KHÔNG CHẤP NHẬN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CHƯA ĐÁP ỨNG YÊU CẦU VỀ MÔI TRƯỜNG; CHUẨN BỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG 2009 T3 BƯỚC 6: DUY TRÌ SẢN XUẤT SẠCH HƠN T4 CÔNG TY PIN ẮC QUY CHỈ VINH PHÚC; 16 GIẢI PHÁP SẢN XUẤT SẠCH HƠN TỎN ÍT KINH PHÍ T5 CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BẮC GIANG: SỬ DỤNG BIFI TIẾT KIỆM ĐIỆN, TĂNG SẢN LƯỢNG T6 THỰC HIỆN SẢN XUẤT TRONG NGÀNH BIA: 16 NHIỆM VỤ CƠ BẢN T7 CÔNG TY CAMIMEX - CÀ MAU LÒNG GHEP SXSH VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG PHONG TRÀO ĐOÀN THỂ T8 HỎI ĐÁP

Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu đã được Thủ tướng phê duyệt

Ngày 2/12/2008, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã ký Quyết định số 158/QĐ-TTg phê duyệt “Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu”, với 9 nhiệm vụ và giải pháp. Chương trình được thực hiện từ năm 2009 đến 2015, tổng kinh phí thực hiện ước tính khoảng 1.965 tỷ đồng. Quyết định 158 chỉ rõ ứng phó với biến đổi khí hậu được tiến hành trên nguyên tắc phát triển bền vững, đảm bảo tính hệ thống, tổng hợp, liên ngành, liên vùng, bình đẳng về giới, xóa đói giảm nghèo. Theo Quyết định này, các Bộ, ngành, địa phương sẽ thực hiện việc đánh giá mức độ của biến đổi khí hậu ở Việt Nam đối với các lĩnh vực, các ngành, các địa phương trong từng giai đoạn, tích hợp vấn đề này vào các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phát triển

ngành và các địa phương. Những nỗ lực ứng phó của nước ta sẽ là động thái tích cực trong công cuộc giảm nhẹ biến đổi khí hậu, bảo vệ hệ thống khí hậu toàn cầu.

Ban Chỉ đạo Quốc gia về Chương trình sẽ do Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường làm Phó Trưởng ban thường trực và đại diện các Bộ Kế hoạch - Đầu tư, Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Ngoại giao. Với tư cách là cơ quan đầu mối của Chính phủ về ứng phó với biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng cơ chế, chính sách quản lý, điều hành, hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia và tổ chức thanh tra, kiểm tra, định kỳ sơ kết đánh giá việc thực hiện Chương trình. ■

Hợp Ban chỉ đạo Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp

Ngày 4/12/2008, tại cuộc họp của Ban Chỉ đạo Hợp phần sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (CPI), ông Mikael Malinovskiy - Cố vấn Hợp phần CPI đã trình bày chi tiết về tiến độ và kết quả các hoạt động trong năm 2008. Báo cáo của Văn phòng CPI cho thấy sau quá trình khởi động chậm, tốc độ thực hiện công việc của Hợp phần đã được tăng tốc từ năm 2007 và tốc độ này được giữ vững trong năm 2008. Ban Chỉ đạo đánh giá cao kết quả hoạt động của Hợp phần, cụ thể như: Soạn thảo Chiến lược Sản xuất sạch hơn trình Bộ Công Thương; xây dựng các bộ tài liệu hướng dẫn SXSH trong một số ngành như Bia, Tinh bột sắn, Thép, Giấy, Kim loại và Dệt may; Xây dựng đơn vị hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ ở các trung tâm khuyến công tại các Sở Công Thương; Các dự án trình diễn SXSH được chuẩn bị và triển khai tại các ngành và tỉnh mục tiêu đảm bảo tiến độ và đạt hiệu quả cao; Công tác tổ chức diễn đàn doanh nghiệp, hội thảo, khóa đào tạo, tham quan học tập về SXSH và bảo vệ môi trường đã nâng cao năng lực về SXSH cho doanh nghiệp và cán bộ Sở Công Thương; Việc xây dựng và áp dụng kế hoạch truyền thông, phổ biến thông tin về SXSH đã có



được những ảnh hưởng rộng rãi trong cộng đồng doanh nghiệp...

Ban Chỉ đạo đã họp bàn về kế hoạch hoạt động và dự toán ngân sách 2009. Theo kiến nghị của Hợp phần CPI, năm 2009 cần thiết phải có sự điều phối mạnh mẽ hơn liên quan đến cải thiện năng lực toàn bộ Chương trình Hợp tác phát triển trong lĩnh vực môi trường (DCE) và sự điều phối tốt hơn giữa các Hợp phần với nhau trong những vấn đề cụ thể. ■

Nguyễn Lan

ÁP DỤNG SXSH LÀ TIẾT KIỆM CHI PHÍ, TĂNG LỢI NHUẬN, GIẢM Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG VÀ HƠN THẾ

Phân định rõ trách nhiệm quản lý Nhà nước về môi trường

Ngày 1/12/2008, Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải đã có ý kiến chỉ đạo về việc thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường tại doanh nghiệp, yêu cầu xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền quản lý nhà nước về môi trường. Theo đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Trong đó, cần xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan quản lý môi trường các cấp, phân định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về môi trường giữa các cơ quan nhà nước, quy định rõ chế tài đủ mạnh để xử lý và răn đe các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ

môi trường bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả của hệ thống pháp luật bảo vệ môi trường.

Phó Thủ tướng giao UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo cơ quan quản lý môi trường trực thuộc các Ban quản lý khu công nghiệp; tăng cường thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trong việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật các doanh nghiệp vi phạm, đặc biệt là các doanh nghiệp cố ý vi phạm, vi phạm có hệ thống. Công tác tuyên truyền, phổ biến và tư vấn pháp luật về bảo vệ môi trường cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là các doanh nghiệp cần được đẩy mạnh. ■

Chuẩn bị xét tặng giải thưởng Môi trường 2009

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 4820 gửi các Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng giúp việc về lĩnh vực môi trường giới thiệu, đề cử tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích về bảo vệ môi trường để Bộ xét tặng Giải thưởng Môi trường năm 2009. Hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng gồm Đơn đề nghị xét tặng giải thưởng, báo cáo thành tích của tổ chức, cá nhân có xác nhận

của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Bộ, ngành liên quan, tài liệu minh họa hoặc giới thiệu kèm theo báo cáo và các tài liệu cần thiết khác. Hồ sơ hợp lệ phải được gửi về Cơ quan Thường trực của Giải thưởng là Tổng cục Môi trường (67 Nguyễn Du, Hà Nội, điện thoại 04.38727957, Fax: 04.38727957) trước ngày 1/4/2009. Tổ chức, cá nhân được tặng Giải thưởng Môi trường sẽ được công bố và mời đến nhận Giải thưởng tại lễ mít tinh kỷ niệm Ngày Môi trường thế giới 5/6/2009. ■

ĐẮC LẮC:

Không chấp nhận các dự án đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu về môi trường

Ông Lữ Ngọc Cư, Chủ tịch UBND tỉnh Đắc Lắc cho biết năm 2008, tỉnh Đắc Lắc đã không chấp nhận đầu tư hàng chục dự án không đáp ứng tốt các yêu cầu về môi trường hoặc các doanh nghiệp sản xuất chế biến các sản phẩm dễ gây ô nhiễm môi trường nhất là các dự án sản xuất giấy, cồn sinh học mặc dù mang lại lợi nhuận cao, giải quyết nhiều lao động có việc làm ổn định. Tỉnh Đắc Lắc cũng thành lập các đoàn thanh, kiểm tra về vệ sinh môi trường đối với các nhà máy, xí nghiệp nhất là các cơ sở sản xuất, chế biến nông, lâm sản, thực phẩm. Thông qua việc kiểm tra này, tỉnh đã chỉ đạo một số doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường

phải ngưng hoạt động, hoặc phải đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải, khói bụi, mùi hôi...mới được tiếp tục sản xuất. Mới đây, Công ty TNHH Thành Vũ đã đầu tư trên 53 tỷ đồng xây dựng hệ thống xử lý nước thải, khử mùi cho nhà máy chế biến tinh bột sản xuất khẩu Ea HLeo. Công ty TNHH chế biến tinh bột sản xuất khẩu Quán Quân Tây Nguyên đã có kế hoạch liên kết với Công ty AES (Tập đoàn năng lượng Hoa Kỳ) triển khai xây dựng dự án CDM (cơ chế phát triển sạch), với tổng vốn đầu tư trên 2 triệu USD để xử lý nước thải, thu hồi khí sinh học tại nhà máy góp phần hạn chế tối đa việc ô nhiễm môi trường trên địa bàn. ■



6 BƯỚC ĐỂ ĐÁNH GIÁ SẢN XUẤT SẠCH HƠN:

Bước 6: Duy trì sản xuất sạch hơn

(Tiếp theo và hết)

Nếu như sản xuất sạch hơn đã được bắt rễ và tiếp tục thực hiện, điều đặc biệt quan trọng phải nhấn mạnh ở đây là nhóm sản xuất sạch hơn không được để mất đà sau khi đã thực hiện được một vài giải pháp sản xuất sạch hơn.

Quan trắc và đánh giá kết quả

Duy trì sản xuất sạch hơn sẽ đạt được tốt nhất khi nó trở thành công việc quản lý hàng ngày. Việc quan trắc định kỳ ở cấp doanh nghiệp và quá trình sản xuất là chìa khoá để duy trì sản xuất sạch hơn

Quan trắc liên tục

Nội dung	Ai chịu trách nhiệm	Thời gian	Phương thức	Báo cáo với nhân viên	Báo cáo với lãnh đạo
Sản phẩm (nhóm) số 1	Tên	Theo ca	(hàng ngày)	Quản đốc theo dõi lượng sản xuất	Sự biến đổi cho cả năm Số liệu và đồ thị sản lượng theo ngày, tuần
Điện	Tên	Hàng tuần	Đọc đồng hồ	Đọc đồng hồ	Sự biến đổi theo tuần so với sản lượng
Than	Tên	Hàng tuần	Tấn vận chuyển và ước tính lượng trong kho	Như trên	Như trên
Nước	Tên	Hàng tuần	Đọc đồng hồ	Như trên	Như trên
Nguyên liệu	Tên	Hàng tuần	Công nhân ghi số lượng sử dụng	Như trên	Như trên
% loại / xử lý lại	Tên	Hàng tuần	Bộ phận KCS và bán hàng	Như trên	Như trên

Báo cáo các kết quả sản xuất sạch hơn

Để duy trì các cam kết, các kết quả sản xuất sạch hơn cần được báo cáo lại với ban lãnh đạo và các nhân viên.

Chuẩn bị cho một đánh giá mới về sản xuất sạch hơn

Sau khi kết thúc, một đánh giá mới về sản xuất sạch hơn cần được bắt đầu để đảm bảo sự cải thiện liên tục cho doanh nghiệp. Đây cũng là mục tiêu của sản xuất sạch hơn.

Liên tục đưa sản xuất sạch hơn vào công việc quản lý hàng ngày

Hình thành hệ thống quản lý môi trường, dù có chứng nhận hay không, cũng sẽ đảm bảo rằng sản xuất sạch hơn được duy trì trong chương trình hoạt động của doanh nghiệp. Việc thực hiện chứng nhận hệ thống quản lý môi trường ISO 14000 có thể sẽ mang tính liên tục có giá trị của sản xuất sạch hơn. ■

CÔNG TY PIN-ẮC QUI CHÌ VĨNH PHÚC:

16 giải pháp sản xuất sạch hơn tốn ít kinh phí

Công ty Pin-Ắc qui Vĩnh Phúc (Phú Thọ) quyết định lựa chọn dây chuyền sản xuất ắc qui để tiến hành đánh giá sản xuất sạch hơn. Đây là dây chuyền vận hành từ năm 1978, công suất 50.000 kWh ắc qui ô tô các loại. Theo dự kiến năm 2008, sản lượng sẽ đạt 72.000 kWh, với doanh thu 60 tỷ đồng, nộp ngân sách 4,5 tỷ đồng. Đây là năm đạt sản lượng cao nhất so với trước.

Xác định nguyên nhân lãng phí nguyên liệu

Với mức độ sản xuất như hiện nay, mỗi năm Nhà máy thải ra môi trường 16.000 m³ nước thải (từ quá trình làm mát máy và tẩy rửa sàn) có chứa kim loại nặng Pb, các hợp kim và a xít. Công ty đã có hệ thống ao sinh học chứa nước thải trước khi thải ra ngoài môi trường, nhưng vẫn cần thiết đầu tư hệ thống xử lý đồng bộ mới đạt hiệu quả xử lý cao và tránh được tình trạng nước thải ngấm xuống đất. Trong chất thải rắn (chủ yếu là xỉ chì) từ khu vực nghiền, cắt tấm cực với số lượng khoảng 50 tấn/năm, đang được thu gom bán cho cơ sở có khả năng tái chế. Riêng bụi chì phát tán trong phân xưởng chưa được thu gom, ảnh hưởng đến sức khỏe và năng suất làm việc của công nhân.

Sau một thời gian khảo sát, Công ty đã xác định được các nguyên nhân dẫn đến tình trạng nguyên liệu bị trôi theo nước thải, xỉ thải, gây lãng phí ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm. Chẳng hạn, việc nước thải chứa nhiều hóa chất và kim loại nặng liên quan tới 4 nguyên nhân khác nhau. Đó là việc không tách riêng dòng thải sản xuất pin và ắc qui; bộ phận hút mù a xít ở phân xưởng hóa thành hoạt động hiệu quả chưa cao; thiết bị đúc bi chì, nghiền bột chì hở; hệ thống hút khí chứa nhiều bụi chì ở phân xưởng cắt lá cực hoạt động kém hiệu quả; thao tác của công nhân tại công đoạn trát cao cho lá cực. Tương tự như vậy, xỉ chì thải nhiều liên quan tới máy đúc bi chì lạc hậu, máy nghiền hoạt động kém hiệu quả, máy trộn, trát cao kiểu hở, máy đúc sườn cực còn nhiều phế phẩm...

Sản xuất sạch hơn là chìa khoá giải quyết

Để giải quyết thực trạng trên, Công ty đã đưa ra các giải pháp SXSH cụ thể, thiết thực. Điều đáng khích lệ, là trong số 26 giải pháp được lựa chọn, có 13 giải pháp nội vi tốt, 1 giải pháp thay đổi qui trình và 2 giải pháp không chế quá trình tốt hơn (liên quan đến công tác quản lý, hoàn toàn phụ thuộc vào ý thức trách nhiệm, tổ chức của ban lãnh đạo Công ty cũng như trách nhiệm của người lao động) không tốn nhiều chi phí tài chính, dễ thực hiện.

Trong số các giải pháp quản lý nội vi tốt, nhiều giải pháp có thể tiến hành ngay, thuận tiện. Chẳng hạn như việc tạo thông thoáng cho nhà xưởng của phân xưởng hóa thành; bịt các vị trí rò rỉ trong hệ thống đường ống và hệ thống chứa bột chì không để bột chì thất thoát ra ngoài; không để sản phẩm trát cao lá cực dính nước làm giảm khả năng tái chế và làm nước bị nhiễm hóa chất; thay thế các van nước bị rỉ bằng van nước mới; bịt các vị trí rò rỉ của đường ống cấp nước; lắp vòi tạo áp lực cao rửa sàn để đạt hiệu quả cao hơn và đỡ tốn kém nước; tăng cường ánh sáng bằng biện pháp lau chùi sạch các tấm kính lấy sáng hai bên nhà xưởng; xác định chỗ đặt máy nén khí hợp lý tránh tổn thất điện áp...

Trên thực tế, Công ty đầu tư 75 triệu đồng xây dựng bể chứa nước thải, bể chứa nước trên cao bằng thép và hệ thống ống, van, bơm thu nước thải làm mát thiết bị, bơm phun làm giảm nhiệt độ để tái sử dụng lại nước làm mát thiết bị. Như vậy toàn bộ 30 m³ nước thải tại đây được tuần hoàn tái sử dụng, mỗi năm sẽ giảm 43.triệu đồng chi phí

tiền nước. Sau gần 2 năm thu hồi khoản tiền đầu tư, Công ty sẽ giảm được chi phí tiền nước lâu dài, góp phần hạ giá thành sản phẩm. Riêng việc bịt các vị trí rò rỉ của đường ống dẫn khí chỉ tốn có 200.000 đồng, nhưng sẽ góp phần “bảo toàn” áp lực cho máy hoạt động đạt hiệu quả cao.

Sự hỗ trợ thiết thực của CPI

Bên cạnh những giải pháp Công ty có thể chủ động tiến hành, còn có những giải pháp cần tới sự hỗ trợ của Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (CPI), bao gồm việc thay thế máy đúc bi chì cũ bằng máy hiện đại hơn để tiết kiệm điện; thay thế công nghệ nghiền bi chì kiểu hở bằng công nghệ kiểu kín; cải tiến dây chuyền để bi chì sau khi đúc được đem nghiền ngay vừa tận dụng nhiệt của chì sau khi đúc vừa tránh bi chì bị ô xy hóa; thay máy đúc sườn cực; xây dựng hệ thống hút mù a xít và xử lý; xây dựng hệ thống xử lý nước thải...

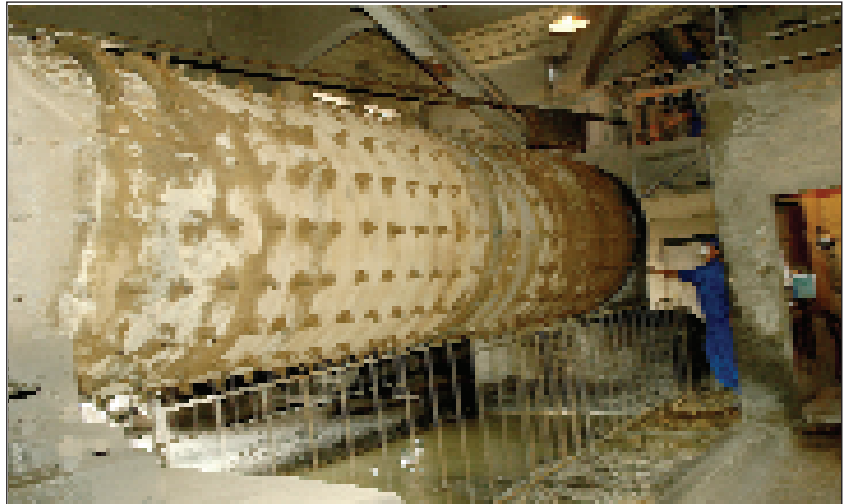
Với sự trợ giúp của các chuyên gia sản xuất sạch hơn, Công ty đã đưa ra một kế hoạch hành động theo trình tự ưu tiên, nhằm từng bước thực hiện các giải pháp trên đây. Với hy vọng sau khi hoàn thiện các giải pháp, Công ty sẽ đạt được các mục tiêu giảm 10% tiêu thụ điện năng, 10 % lượng gas, giảm 5% lượng xỉ chì thải và giảm tỷ lệ sản phẩm hỏng xuống còn 3%. Đồng thời, đạt mục tiêu đảm bảo các chỉ số ô nhiễm khí thải nằm trong giới hạn cho phép; xây dựng hệ thống xử lý nước thải đảm bảo nước thải ra môi trường đạt tiêu chuẩn và kiểm soát việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường cũng như đánh giá hiệu quả thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường. ■



CÔNG TY CP XI MĂNG BẮC GIANG:

Sử dụng BiFi tiết kiệm điện, tăng sản lượng

Từ tháng 3 năm 2008 đến nay, Công ty cổ phần xi măng Bắc Giang đã thử nghiệm sử dụng phụ gia trợ nghiền BiFi. Sử dụng phụ gia trợ nghiền này trong công đoạn nghiền xi măng cho thấy những kết quả tốt như: Năng suất nghiền (tấn/h) tăng khoảng 10%, nhờ đó tăng đáng kể sản lượng xi măng mà vẫn đảm bảo đạt tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm TCVN 6260-1997; trong khi đó, điện năng sử dụng giảm trên 11% và tiết kiệm chi phí sản xuất khoảng 12.000 đồng/tấn sản phẩm. Ngoài ra, sử dụng phụ gia trợ nghiền BiFi còn làm tăng độ linh động của xi măng, dễ dàng hơn trong đóng bao gói sản phẩm và tăng thời gian bảo quản, sử dụng xi măng. Công nghệ này được đánh giá là còn có hiệu quả nhiều hơn nữa khi công ty chuyển sang công nghệ sản xuất xi măng lò quay với công suất khoảng 1.000 tấn clinker/ngày dự kiến đi vào sản xuất vào cuối năm 2010. Nhờ sử dụng công nghệ này, sản lượng xi măng của Công ty cổ phần xi măng Bắc Giang từ đầu năm đến nay đạt gần 82.000 tấn, tổng doanh thu đạt hơn 60 tỷ đồng,



Sử dụng phụ gia trợ nghiền xi măng cho kết quả tốt.

tăng 16% so cùng kỳ và dự kiến cả năm nay đạt khoảng 100.000 tấn, doanh thu khoảng 72 tỷ đồng. Hiện, Công ty đang đầu tư thực hiện dự án cải tạo môi trường lò đứng, thay thế hệ thống lọc bụi nước hiện có bằng hệ thống lọc bụi túi LMC84-9, khi hoàn thành đưa vào sử dụng sẽ giải quyết được hầu hết lượng khói bụi của lò nung, góp phần bảo vệ môi trường.

Được biết, phụ gia trợ nghiền BiFi do Công ty cổ phần BiFi nghiên cứu và sản xuất, được Bộ

Khoa học và Công nghệ cấp bằng độc quyền sáng chế, có nguồn gốc hữu cơ, thân thiện với môi trường, sử dụng chất thải của các nhà máy mía đường và được phối hợp với các chất có hoạt tính bề mặt, nhờ các chủng vi sinh vật từ nước thải của quy trình sản xuất rượu cần để sản xuất thành phụ gia. Sản phẩm có giá thành thấp hơn so với các phụ gia trợ nghiền nhập ngoại khác sử dụng trong sản xuất xi măng.■

ViewSonic phát động chiến dịch bảo vệ môi trường

Tập đoàn ViewSonic vừa phát động chiến dịch cam kết hoạt động kinh doanh theo phương châm bảo vệ môi trường. Với những sản phẩm tiết kiệm năng lượng và chu trình tái chế giúp giảm lượng chất thải của sản phẩm phế liệu, ViewSonic hướng đến việc sản xuất và kinh doanh các sản phẩm thân thiện với môi trường. Tất cả những màn hình của ViewSonic

đều được dán nhãn tiêu chuẩn ENERGY STAR, những màn hình xuất xưởng từ tháng 7/2008 đều có chế độ tiết kiệm giúp giảm đến 56% lượng năng lượng tiêu thụ. Ngoài ra, công nghệ LCD trong các sản phẩm của ViewSonic tiêu thụ ít hơn 40% năng lượng so với màn hình plasma cùng loại.

ViewSonic cũng nhận được chứng chỉ tiêu chuẩn chất lượng

môi trường ISO 14001 và khuyến khích khách hàng đóng góp những sản phẩm cũ đã qua sử dụng bằng chương trình "Tái chế + Bán lại" của ViewSonic. ViewSonic đã được nhận chứng chỉ Bạc EPEAT với 30 sản phẩm màn hình của mình, giải thưởng dành cho những sản phẩm chứa ít nguyên liệu gây hại môi trường như không chứa chì, chất độc hại và năng lượng tiêu thụ thấp.■

THỰC HIỆN SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG NGÀNH BIA:

16 nhiệm vụ cơ bản

(Tiếp theo kỳ trước)

Phần này sẽ trình bày từng bước tiến hành đánh giá sản xuất sạch hơn tại doanh nghiệp sản xuất bia với mục tiêu tìm kiếm được đầy đủ nhất các giải pháp sản xuất sạch hơn phù hợp với điều kiện sản xuất. Các biểu mẫu đi kèm có thể được sử dụng để thu thập và xử lý thông tin. Các chuyên gia khuyến cáo áp dụng sản xuất sạch hơn lần lượt theo 6 bước (bao gồm 16 nhiệm vụ): Bước 1: Khởi động; Bước 2: Phân tích các công đoạn; Bước 3: Đưa ra các cơ hội sản xuất sạch hơn; Bước 4: Chọn các giải pháp sản xuất sạch hơn; Bước 5: Thực hiện các giải pháp sản xuất sạch hơn; Bước 6: Duy trì sản xuất sạch hơn.

BƯỚC 1: KHỞI ĐỘNG

Nhiệm vụ 1: Thành lập nhóm đánh giá SXSH

Việc thành lập nhóm đánh giá SXSH là rất cần thiết khi triển khai chương trình đánh giá SXSH. Các thành viên của nhóm là cán bộ của doanh nghiệp, có thể hỗ trợ triển khai khi có chuyên gia bên ngoài hoặc trực tiếp thực hiện nếu qua đào tạo. Quy mô của nhóm sẽ phụ thuộc vào quy mô của doanh nghiệp. Với

doanh nghiệp lớn, nhóm đánh giá SXSH nên bao gồm Đại diện Ban Lãnh đạo và quản đốc/trưởng phòng của từng phòng ban và nhóm triển khai phụ được thành lập tùy theo thời điểm. Với doanh nghiệp nhỏ hơn, nhóm có thể chỉ gồm đại diện lãnh đạo và quản đốc phụ trách các công việc sản xuất bia hàng ngày. Các thành viên trong nhóm phải được phép hợp định kỳ, trao đổi cởi mở, có tính sáng tạo, được phép xem xét, đánh giá lại quy trình công nghệ và quản lý hiện tại cũng như đủ năng lực áp dụng triển khai các ý tưởng sản xuất sạch hơn khả thi.

Trong nhà máy sản xuất bia nhóm đánh giá sản xuất sạch hơn bao gồm các cán bộ thuộc ban lãnh đạo, kế toán, nhân sự và các bộ phận sản xuất như xay nghiền nguyên liệu, nấu, lên men, thành phẩm, phụ trợ, điện. Việc mời thêm cán bộ phụ trách tài chính, cán bộ tư vấn ngoài công ty cũng nên được xem xét để các ý kiến đưa ra khách quan. Nhóm đánh giá sản xuất sạch hơn sẽ bắt đầu quá trình đánh giá bằng việc thu thập các thông tin sản xuất cơ bản của doanh nghiệp để cùng phân tích với các thành viên trong nhóm. Việc thu thập thông tin có thể sử dụng Phiếu công tác số 1. ■

Phiếu công tác số 1 - Các thông tin cơ bản					
Tên và địa chỉ doanh nghiệp					Số ngày làm việc trong năm
Nhóm sản xuất sạch hơn					
Tên		Chức vụ - bộ phận		Nhiệm vụ nhóm	
1					
2					
3					
4					
5					
Thông tin sản xuất cơ bản của doanh nghiệp					
Sản phẩm chính		CS thiết kế (1.000l /năm)		Sản lượng (1.000l/năm)	
Bia hơi; Bia keg Bia chai 330ml; Bia chai 450ml					
Nguyên liệu sử dụng					
Nguyên liệu chính	Malt, Gạo, Đường, Houblon, Bột lọc, Chai, Nhãn, Nút	Tấn/năm	Hoá chất	Xút Axít	Tấn/năm
Nước và năng lượng	Nước cấp Nước tự khai tha Than Dầu FO Dầu DO Điện lưới Điện tự sinh	M ³ /năm M ³ /năm Tấn/năm Lít/năm Lít/năm Kwh/năm Kwh/năm	Lượng Thiết bị và phụ trợ	Nồi hơi dầu 1 Nồi hơi dầu 2 Nồi hơi than 1 Nồi hơi than 2 Máy phát điện máy nén khí Máy lạnh	tấn/giờ tấn/giờ tấn/giờ tấn/giờ KVA Kwh Kwh

(Mời xem tiếp kỳ sau)



CÔNG TY CAMIMEX- CÀ MAU:

Lồng ghép SXSH vào các hoạt động phong trào của đoàn thể

Sau khi áp dụng sản xuất sạch hơn (SXSH), Công ty CAMIMEX (Cà Mau) đã tiết kiệm được 487.500.000 m³ nước/năm, 255.200.000kW điện, giảm phát thải vào môi trường 509.600 m³. Để tiếp tục duy trì SXSH, Công ty kết hợp giữa triển khai sản xuất và giải quyết các vấn đề nảy sinh của SXSH trong buổi họp đầu ca hàng ngày. Đồng thời, lồng ghép SXSH vào các hoạt động phong trào của đoàn thể: phong trào tiết kiệm chi phí sản xuất, sáng kiến cải tiến kỹ thuật.

Trong quá trình hoạt động chế biến thủy sản đông lạnh, nước và nước đá được sử dụng rất nhiều và đây là nguồn phát thải rất lớn gây ô nhiễm môi trường. Những năm đầu hoạt động, vấn đề môi trường chưa được Công ty CAMIMEX thực sự quan tâm. Chỉ đến năm 1999, trước áp lực của Nhà nước phải bảo vệ môi trường, nhận thức về môi trường của Công ty mới được nâng cao. Động thái đầu tiên là xây dựng hệ thống xử lý nước thải có công suất 1200m³/ngày, nhưng chỉ hoạt động một thời gian ngắn, hệ thống bị tê liệt. Mặc dù, ban lãnh đạo Công ty đã có chủ trương tiết kiệm, giảm chi phí sản xuất nhưng chỉ ở mức độ sơ bộ, chưa đi sâu phân tích so sánh tính hợp lý trong sử dụng các nguồn lực và tìm giải pháp khắc phục, do đó kết quả không được như ý.

Với quyết tâm tiết kiệm năng lượng, cải thiện chất lượng sản phẩm, Công ty quyết định thành lập Ban chỉ đạo SXSH, do PGĐ làm trưởng Ban, 2 nhóm SXSH, mỗi nhóm 12 thành viên. Ban chỉ đạo họp 3 tháng/lần, tất cả các vấn đề liên quan đến SXSH đều được đưa vào các cuộc thảo luận. Ngoài ra, để thực hiện tốt SXSH, Công ty đã phải mời chuyên gia dự án Seaqip về để đào tạo kỹ thuật SXSH, quản lý môi trường cho các



Triển khai áp dụng SXSH đem lại lợi ích cho doanh nghiệp thủy sản.

thành viên tham gia và giữ vai trò trọng yếu trong suốt quá trình thực hiện SXSH. Sau khi phân tích các nguyên nhân gây thất thoát nước như hồ rửa lãng phí nước, thao tác công nhân gây chảy tràn, hệ thống dẫn nước rò rỉ..., Công ty CAMIMEX đã thực hiện 242 giải pháp SXSH, trong đó tập trung vào giải pháp quản lý nội vi, thay đổi vật liệu, cải tiến máy móc thiết bị, thay đổi công nghệ, thu hồi và tái sử dụng... Một số giải pháp cụ thể như thiết kế hồ rửa phù hợp, giảm số lượng các công đoạn rửa không cần thiết, qui định hướng dẫn rửa cho công nhân, giáo dục ý thức tiết kiệm, bảo trì hệ thống nước... đã đem lại hiệu quả cao. Theo đánh giá của Ban chỉ đạo SXSH, ngay sau khi thực hiện thiết kế hồ rửa thu hồi nước, Công ty đã tiết kiệm được hơn 31 triệu đồng/năm, tiết kiệm tài nguyên nước ngầm, giảm phát thải vào môi trường 10.400 m³/năm. Công đoạn lột cạo kết hợp công đoạn rửa rút ngắn qui trình chế biến, tăng năng suất lao động, tiết kiệm 376 triệu đồng/năm.

Một trong những giải pháp tiết kiệm năng lượng của Công ty là bố trí hợp lý ánh sáng khu sản xuất, ưu tiên sử dụng thiết bị tiêu thụ năng lượng thấp, vừa có thể giảm lượng phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính mà vẫn đảm bảo nhu cầu điện sử dụng trong giờ cao điểm. Để tiết kiệm hóa chất, Công ty đã trang bị máy sạt rửa nguyên liệu thay sạt rửa bằng thủ công (qua 3 hồ) có thể tiết kiệm 82,1 triệu đồng/năm, giảm lượng nước thải chứa hóa chất độc hại môi trường, tiết kiệm tài nguyên nước 1.083 m³/năm, giảm lượng hóa chất sử dụng 189 kg chlorine/năm, sử dụng máy bơm phun thuốc, giám sát công nhân phun thuốc đúng định lượng, thu hồi tái sử dụng dung dịch chlorine vệ sinh dụng cụ nền xưởng... Việc áp dụng SXSH tại Công ty CAMIMEX đã thu được nhiều kết quả đồng bộ: tiết kiệm kinh phí sản xuất, gia tăng chất lượng sản phẩm, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc và thu nhập cho người lao động. ■

HỎI:

-Tôi muốn tìm hiểu SXSH và xử lý cuối đường ống có gì khác nhau ?
(Anh Nguyễn Văn Đức, KCN Quế Võ, Bắc Ninh)

ĐÁP:

Bảng so sánh dưới đây thể hiện sự khác nhau về cách tiếp cận, biện pháp tiến hành, hiệu quả đầu tư của từng biện pháp:

Sản xuất sạch hơn	Xử lý cuối đường ống
Cải tiến liên tục về nhận thức, cách quản lý và khuyến khích áp dụng các tiến bộ kỹ thuật	Giải pháp một lần cho vấn đề đơn lẻ
Chủ động phòng ngừa và tránh ô nhiễm do chất thải	Bị động phản ứng với ô nhiễm và chất thải khi chúng đã phát sinh
Mọi người trong doanh nghiệp đều có vai trò	Giải pháp do chuyên gia phát triển lên một cách độc lập
Loại trừ tác động môi trường tại nguồn	Chất ô nhiễm được kiểm soát bằng thiết bị và phương pháp xử lý chất thải
Tiến tới sử dụng quy trình khép kín và liên tục, SXSH áp dụng ngay trong quy trình sản xuất	Áp dụng quy trình xử lý nằm ngoài dây chuyền sản xuất
Mang lại lợi ích kinh tế cho cơ sở sản xuất, đồng thời giải quyết các vấn đề về môi trường	Tăng chi phí sản xuất do: - Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải - Chi phí vận hành hệ thống (nhân công, hoá chất, bảo dưỡng ...)

Lưu ý: Một số hoạt động dưới đây không được xem là SXSH:

- Hoạt động làm loãng để giảm độc tố và tính nguy hại của chất thải.
- Xử lý chất thải.
- Xử lý hoá chất thải nguy hại sang dạng ít hoặc không nguy hại.
- Tạo sản phẩm khác bên ngoài nhà máy (chất thải của nhà máy này là nguyên liệu cho nhà máy khác).
- Tái sinh bên ngoài nhà máy. ■

(Theo Sổ tay Sản xuất sạch hơn)

Chuyên đề được thực hiện với sự hỗ trợ của Chương trình Hợp tác phát triển Việt Nam - Đan Mạch về môi trường - Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp

LIÊN LẠC VỚI CHÚNG TÔI ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN

● Ban giám đốc Hợp phần CPI - Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương

- Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội - Điện thoại: (84.4) 22202312

Fax: (84.4) 22202343 - Email: giangntl@moit.gov.vn

● Văn phòng Hỗ trợ Hợp phần CPI - Địa chỉ: 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Điện thoại/Fax: (84.4) 39365065 - Email: cpi-dce@vnn.vn

- Website: <http://cpi.moit.gov.vn>

● Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại - 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Điện thoại: (84.4) 22192565 - Fax: (84.4) 39386793 - Email: thudn@moit.gov.vn

Bản tin Thông tin thương mại - Chuyên đề CP

Giấy phép xuất bản số: 5225/VHTT - BC ngày 18/11/2002 của Bộ Văn hóa Thông tin

